

Số: 77/2022/QĐST-HNGĐ

Lấp Vò, ngày 09 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 152/2022/TLST- HNGĐ, ngày 28 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lương Văn B, sinh năm 1992; địa chỉ: Số 23, ấp A, xã Đ, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Chị Trương Thị Kha L, sinh năm 1993; địa chỉ: Số 23, ấp A, xã Đ, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lương Văn B và Chị Trương Thị Kha L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Lương Văn B và Chị Trương Thị Kha L tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung:

Giao con chung tên Lương Thị Ngọc T, sinh ngày 19/5/2020 cho Anh Lương Văn B trực tiếp nuôi dưỡng (Cháu Lương Thị Ngọc T hiện đang do Anh B nuôi dưỡng).

Anh Lương Văn B không yêu cầu Chị Trương Thị Kha L có nghĩa vụ đóng góp (Cấp dưỡng) nuôi con chung là cháu Lương Thị Ngọc T.

Sau khi ly hôn, Anh Lương Văn B cùng các thành viên gia đình không được cản trở Chị Trương Thị Kha L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lương Thị Ngọc T. Chị Trương Thị Kha L không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở, hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của Anh Lương Văn B.

2.3. Về chia tài sản: Anh Lương Văn B và Chị Trương Thị Kha L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Anh Lương Văn B và Chị Trương Thị Kha L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh Lương Văn B tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn; nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà Anh B đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0008795, ngày 28/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LV. Anh B được nhận lại tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- UBND xã Đ;
- (GCNKH số 18 ngày ĐK 23/02/2021)
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

(Đã ký)

Hà Thị Mỹ Xuân